

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2023/HS-ST
Ngày: 31/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoan

Ông Nguyễn Văn Tiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trần S. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1975 tại huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Trần S1; Sinh năm: 1945 (đã chết).

Con bà: Ngô Thị L; Sinh năm: 1948; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Vũ Thị V; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có 2 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 27/01/2016 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 22/5/2023 thì chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Ngô Quang T**; Sinh năm: 1991

Anh **Vũ Văn H**; Sinh năm: 1981

Đều trú tại: Thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Tại phiên tòa: Anh T, anh H đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần S là người thường xuyên sử dụng chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, S nảy sinh ý định mua ma túy rồi chia nhỏ ra bán kiếm lời. Khoảng 6 giờ ngày 18/5/2023, S đến khu vực đường đôi thuộc thôn T, xã N, mua 200.000đ ma túy loại Heroine của một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch, thì người bán ma túy đưa cho S 2 gói nilon màu đỏ chứa ma túy ở bên trong. S mang 2 gói ma túy về lán bỏ hoang tại cánh đồng thôn A, xã L, dùng dao lam chia 01 gói ma túy thành 2 phần, gói vào 2 mảnh nilon màu đỏ (gọi là tép), với mục đích là để bán cho người khác. Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại lán bỏ hoang nêu trên, S bán 01 tép ma túy đã chia trước đó cho Ngô Quang T, sinh năm 1991, HKTT thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên (cũng là đối tượng sử dụng ma túy và có quen biết với S từ trước), thu được số tiền 100.000đ. Ngay sau khi mua được ma túy của S, T san 1 phần ma túy ra để sử dụng tại lán; phần ma túy còn lại T gói vào mảnh giấy màu trắng, cất vào túi quần đang mặc rồi đi về. S mang 2 gói ma túy còn lại, gồm 01 gói nguyên và 01 gói đã chia về nhà, cất giấu tại khe giường ngủ của mình. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, S lấy gói ma túy đã chia, mang ra lán bỏ hoang nêu trên để bán, gói còn lại vẫn để ở khe giường ngủ của mình. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, T mang theo gói ma túy còn lại từ hôm trước, đi cùng với bạn là Vũ Văn H, sinh năm 1981 ở cùng thôn với T đến lán bỏ hoang nói trên để H mua ma túy của S sử dụng. Tại đây, H mua được của S 01 tép ma túy với giá 100.000đ, S nhận tiền của H cất vào túi quần phía sau bên phải, rồi giao tép ma túy cho H. H và T ngồi lên phản gỗ ở trong lán bỏ hoang, rồi mỗi người tự lấy ma túy của mình ra để sử dụng. Sử dụng ma túy xong, T rút mảnh giấy gói ma túy xuống xuống nước, còn H rút mảnh nilon gói ma túy tại lán. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã L kiểm tra phát hiện S, T, H đang ở trong lán bỏ hoang nói trên, thu giữ các đồ vật, gồm: 03 mảnh giấy bạc có, 02 chiếc bật lửa, 01 dao lam nhãn hiệu Croma, 2 mảnh nilon màu đỏ; kiểm tra thu giữ trên người S là số tiền 100.000đ.

Cùng ngày, Công an xã L bàn giao hồ sơ vụ việc cùng các đồ vật đã thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã đưa S, T và H đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S tại thôn A, Quán T, xã L, huyện V. Kết quả xét nghiệm xác định xác định cả ba đối tượng đều dương tính với cùng một loại ma túy (MOP). Kết quả khám xét đã thu giữ tại khe giường ngủ của Sâm 01 gói nilon màu đỏ, bên trong có gói giấy kích thước (1x1,5)cm, chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong kí hiệu M1.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trần S và trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của S trong niêm phong kí hiệu M1. Bản kết luận giám định số 295/KL-KTHS(MT) ngày 22/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,196g là ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Trần S khai những đồ vật do Công an xã L thu giữ gồm 03 mảnh giấy bạc, 02 chiếc bật lửa, 01 dao lam nhãn hiệu Croma là của S mang đến để chia ma túy ra bán và để sử dụng ma túy; 2 mảnh nilon màu đỏ là vỏ gói ma túy mà S đã bán cho T vào ngày 18/5/2023 và bán cho H vào sáng ngày 19/5/2023. Số ma túy bị Cơ quan điều tra Công an huyện thu giữ tại khe giường của S cũng nhằm mục đích để bán. Riêng số tiền 100.000đ thu được từ việc bán ma túy cho T vào ngày 18/5/2023, thì S cũng đã chi tiêu cá nhân hết. Còn T và H khai nhận: sau khi mua được ma túy của S, thì cả hai tự lấy bật lửa và giấy bạc của mình đã mang theo để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng, cả hai đã vứt bật lửa và giấy bạc xuống mương nước ở gần đó.

Tại bản cáo trạng số: 124/CT-VKSVG ngày 11/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Trần S về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Trần S từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,146g ma túy loại Heroine; 03 mảnh giấy bạc có kích thước khác nhau; 02 chiếc bật lửa; 01 dao lam nhãn hiệu Croma; 02 mảnh nilon màu đỏ có kích thước khác nhau; 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo S số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 18/5/2023, tại lán bỏ hoang ở cánh đồng thôn A, xã L, huyện V, Nguyễn Trần S đã bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Ngô Văn T1, thu được 100.000đ. Tiếp đến, vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/5/2023 cũng tại địa điểm nêu trên, S đã bán cho Vũ Văn H 01 gói ma túy loại Heroine, thu được 100.000đ. Hai gói ma túy mua nói trên thì T1 và H đều đã sử dụng hết. Ngoài ra, S còn có hành vi

cất giấu trái phép tại chỗ ở của mình tại thôn A, xã L 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,196g, cũng nhằm mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho S, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của T1, H vào ngày 18 và 19/5/2023, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy và mua bán chất ma túy là hành vi pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có tiền mua ma túy để sử dụng, bị cáo bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên toà hôm nay không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục giúp bị cáo sớm cai nghiện, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, từ đó có thái độ tôn trọng pháp luật và phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh, phòng chống và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Việc quyết định hình phạt đối với bị cáo còn là lời cảnh báo, răn đe đối với những người có ý định thực hiện tội phạm về ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không chịu cai nghiện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố tình phạm tội nên cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng của vụ án gồm 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,146g ma túy loại Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành; 03 mảnh giấy bạc có kích thước khác nhau; 02 chiếc bật lửa; 01 dao lam nhãn hiệu Croma; 02 mảnh nilon màu đỏ có kích thước khác nhau; 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định đều là đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo S khi bắt quả tang là tiền bị cáo bán ma túy cho H mà có do đó sẽ tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền này.

Đối với số tiền 100.000đ của bị cáo S bán ma túy cho T1 nhưng đã chi tiêu cá nhân hết, nay sẽ truy thu của bị cáo số tiền này để sung ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 điều 106, điều 135, điều 136, khoản 1 điều 292, điều 331, điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần S 07 (Bảy) năm 06 (S2) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2023.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,146g ma túy loại Heroine; 03 mảnh giấy bạc có kích thước khác nhau; 02 chiếc bật lửa; 01 dao lam nhãn hiệu Croma; 02 mảnh nilon màu đỏ có kích thước khác nhau; 01 mảnh nilon màu đỏ; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo S số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/10/2023 và Giấy ủy nhiệm chi ngày 26/10/2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trần S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Lâm